

Số: 190 /BC-STP

Đồng Nai, ngày 14 tháng 8 năm 2018

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH

Dự thảo Quyết định sửa đổi khoản 1 Điều 11 Quy định về chế độ nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm được đăng trên Cổng/Trang Thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 29/2015/QĐ-UBND ngày 02/10/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai

Kính gửi: Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Đồng Nai

Theo đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông tại Văn bản số 1602/STTTT-BCXB ngày 10/8/2018 về việc đề nghị thẩm định dự thảo Quyết định sửa đổi khoản 1 Điều 11 Quy định về chế độ nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm được đăng trên Cổng/Trang Thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 29/2015/QĐ-UBND ngày 02/10/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Thực hiện chức năng thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại Điều 130 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo và các văn bản pháp luật có liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến như sau:

I. Hồ sơ thẩm định

Hồ sơ dự thảo gửi thẩm định bao gồm:

1. Dự thảo: Tờ trình, Quyết định.
2. Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của các đơn vị; bản sao văn bản góp ý.

II. Nội dung thẩm định

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của dự thảo Quyết định

Dự thảo Quyết định xác định rõ phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.

2. Tính hợp hiến, hợp pháp và thống nhất của dự thảo Quyết định với hệ thống pháp luật

Căn cứ Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên Trang Thông tin điện tử hoặc Cổng Thông tin điện tử của cơ quan nhà nước; Thông tư số 194/2012/TT-BTC ngày 15/11/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn mức chi tạo lập thông tin điện tử nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước

Căn cứ vào tình hình thực tế địa phương, nhằm đảm bảo kinh phí thực hiện tạo lập thông tin, chi trả nhuận bút, thù lao phục vụ cho nhiệm vụ chính trị của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh; căn cứ khoản 1 Điều 11 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cơ quan soạn thảo trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định nêu trên phù hợp và cần thiết.

3. Về nội dung, hình thức dự thảo

3.1. Đối với dự thảo Quyết định

a) Tại trích yếu nội dung, đề nghị chỉnh sửa và trình bày như sau:

“Sửa đổi khoản 1 Điều 11 Quy định về chế độ nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm được đăng trên Cổng/Trang Thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 29/2015/QĐ-UBND ngày 02/10/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai”

b) Tại căn cứ ban hành:

Căn cứ khoản 3 Điều 61 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật “3. Căn cứ ban hành văn bản được thể hiện bằng chữ in thường, kiểu chữ nghiêng, cỡ chữ 14, trình bày dưới phân tên của văn bản; sau mỗi căn cứ phải xuống dòng, cuối dòng có dấu chấm phẩy (;), dòng cuối cùng kết thúc bằng dấu chấm(.)”, đề nghị in nghiêng phần căn cứ ban hành, trình bày dấu kết thúc dòng theo đúng quy định.

c) Tại Điều 1

- Tại tiêu đề, đề nghị không bỏ đoạn “ban hành kèm theo Quyết định số 29/2015/QĐ-UBND ngày 02/10/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai” trong dấu ngoặc đơn.

- Tại nội dung điểm c khoản 1 Điều 11 được sửa đổi, dự thảo trình bày “c) Trường hợp cần thiết, đặc thù có thể trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét và chấp thuận.”, đề nghị cơ quan soạn thảo làm rõ “trường hợp cần thiết, đặc thù” là trường hợp nào, áp dụng cho đơn vị nào, mức chi tối đa đối với những trường hợp này là bao nhiêu, không trình bày chung chung, đảm bảo thuận lợi cho việc áp dụng thực hiện về sau.

Đồng thời, đề nghị không dùng cụm từ “có thể” trong văn bản quy phạm pháp luật.

d) Tại Điều 3, đề nghị trình bày chính xác như sau: “**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ... tháng ... năm 2018. Các nội dung khác của Quy định về chế độ nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm được đăng trên Cổng/Trang Thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 29/2015/QĐ-UBND ngày 02/10/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai vẫn giữ nguyên giá trị pháp lý.”

e) Tại nơi nhận, đề nghị sửa “Nhu Điều 3” thành “Nhu Điều 2”.

g) Đề nghị thống nhất cách trình bày cụm từ “Ủy ban nhân dân” hoặc “UBND” và lưu ý lỗi chính tả trong toàn bộ nội dung dự thảo.

h) Đánh số trang: Căn cứ Điều 76 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung đặt số trang canh giữa theo chiều ngang trong phần lẻ trên của dự thảo.

3.2. Đối với dự thảo Tờ trình

a) Tại sự cần thiết ban hành, đề nghị cơ quan soạn thảo cần đánh giá cụ thể hơn về kết quả, tình hình thực hiện Quyết định số 29/2015/QĐ-UBND trong thời gian qua: Những kết quả đạt được, những khó khăn, hạn chế, nguyên nhân. Từ đó làm nổi bật sự cần thiết phải sửa đổi cho phù hợp.

Đồng thời, bổ sung các căn cứ pháp lý để ban hành Quyết định.

b) Đồng thời, nghiên cứu nội dung ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Quyết định để hoàn chỉnh nội dung Tờ trình.

III. Kết luận

Trên cơ sở ý kiến thẩm định từng nội dung trên, Sở Tư pháp có ý kiến kết luận như sau:

Dự thảo Quyết định sửa đổi khoản 1 Điều 11 Quy định về chế độ nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm được đăng trên Cổng/Trang Thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 29/2015/QĐ-UBND ngày 02/10/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành là cần thiết và phù hợp theo quy định.

Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, hoàn thiện dự thảo Quyết định, Tờ trình theo ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

Trên đây là Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Quyết định sửa đổi khoản 1 Điều 11 Quy định về chế độ nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm được đăng trên Cổng/Trang Thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 29/2015/QĐ-UBND ngày 02/10/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai, đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông nghiên cứu, hoàn chỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
 - VP. UBND tỉnh (p/h);
 - Giám đốc Sở; các PGĐ Sở;
 - TTTĐT Sở;
 - Lưu: VT, XDKTVB.
- (Hai – TĐ2018)

GIÁM ĐỐC



Viên Hồng Tiến

